

Số: /TTr-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v xem xét, thống nhất chủ trương ban hành Đề án nâng cao năng lực và bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ trên địa bàn Thủ đô giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

I. Sự cần thiết, cơ sở xây dựng Đề án

1.1 Sự cần thiết xây dựng Đề án

Hà Nội là Thủ đô của đất nước, nằm ở phía Tây Bắc vùng đồng bằng châu thổ sông Hồng, nằm trong khu vực khí hậu nhiệt đới gió mùa, phân chia 04 mùa quanh năm, trong đó, mùa hè nắng nóng kéo dài, oi bức, mùa đông hanh khô. Hà Nội là trung tâm chính trị, hành chính, văn hóa, khoa học, giáo dục, kinh tế, xã hội và giao dịch quốc tế của cả nước; nơi đặt trụ sở của các cơ quan Trung ương của Đảng, Nhà nước, các đoàn thể chính trị, xã hội, trụ sở các đại sứ quán, văn phòng đại diện của các tổ chức quốc tế, nơi thường xuyên diễn ra các hoạt động đối nội, đối ngoại và sự kiện trọng đại, quan trọng của Thủ đô và của đất nước.

Thủ đô Hà Nội có tổng diện tích khoảng 3.360 km², gồm 30 quận, huyện, thị xã, 579 xã, phường, thị trấn, 5.377 khu dân cư; dân số thường xuyên sinh sống và tạm trú khoảng 10 triệu người, mật độ dân cư đông đúc, đặc biệt tập trung tại các quận nội thành, thành phần kinh tế xã hội đa dạng. Hà Nội hiện có 159.780 cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC, trong đó, có 8.261 cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ, 01 cảng hàng không quốc tế, 08 cảng sông, 10 khu công nghiệp, khu công nghệ cao, 70 cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và khoảng trên 500 khu dân cư, làng nghề có nguy cơ cháy, nổ cao.

Các hoạt động sản xuất, kinh doanh dịch vụ trên địa bàn Thủ đô không ngừng gia tăng; nhu cầu về phương tiện, nguyên, nhiên liệu phục vụ cho sinh hoạt, sản xuất lớn, khó kiểm soát; các công trình nhà chung cư, cao tầng, trung tâm thương mại các cơ sở dịch vụ vui chơi giải trí tập trung đông người, những công trình công nghiệp, kho, xưởng, nhà ở kết hợp sản xuất kinh doanh phát triển đa dạng, tiềm ẩn cao nguy cơ về cháy, nổ. Những đặc điểm nêu trên là lợi thế trong công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế xã hội đồng thời cũng là những thách thức trong công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC và CNCH) của Thủ đô. Trong khi đó, điều kiện hạ tầng, giao thông, nguồn nước liên quan phục vụ chữa cháy, CNCH chưa đồng bộ để đáp ứng với tốc độ phát triển kinh tế xã hội; nhận thức, ý thức trong công tác PCCC, CNCH của một bộ phận cấp ủy, chính quyền địa phương (nhất là cấp phường, xã), người đứng đầu cơ sở và người dân chưa cao. Thống kê trong 10 năm (2014 - 2023), Hà Nội xảy ra 4.459 vụ cháy,

18 vụ nổ; ngoài ra có khoảng trên 8.000 vụ sự cố nhỏ khác (*cháy rác, phế liệu; chập dây dẫn điện trên cột; chập điện, sơ xuất trong đun nấu trong nhà dân*).

Với điều kiện tự nhiên, xã hội và vị thế, vai trò của Thủ đô, ý nghĩa, vai trò của công tác PCCC và CNCH đối với sự phát triển của Thủ đô, để thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; trong khuôn khổ triển khai thực hiện Chương trình số 09-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội Khóa XVII về *“Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2021 - 2025”*, việc xây dựng và triển khai ***“Đề án nâng cao năng lực và bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ trên địa bàn Thủ đô giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”*** (sau đây gọi là Đề án) là rất cần thiết.

1.2 Cơ sở xây dựng đề án

1.2.1 Cơ sở chính trị

Ngày 25/5/2015, Ban Bí thư đã ban hành Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25/5/2015 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng cháy, chữa cháy. Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW, ngày 18/5/2021, Ban Bí thư đã ban hành Kết luận số 02-KL/TW về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng cháy, chữa cháy, trong đó đề ra ba nhiệm vụ cụ thể: (1) Tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy, CNCH; (2) Rà soát, ban hành hệ thống các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về phòng cháy, chữa cháy phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội và hoàn thành quy hoạch hạ tầng phòng cháy, chữa cháy giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, đồng bộ với quy hoạch của các ngành, lĩnh vực, địa phương; (3) Tập trung khắc phục, tháo gỡ những khó khăn, bất cập về giao thông, nguồn nước phục vụ công tác chữa cháy, CNCH.

Để phát huy truyền thống lịch sử ngàn năm văn hiến và anh hùng, vị trí, vai trò là *“Trung tâm đầu não chính trị - hành chính quốc gia, trung tâm lớn về văn hoá, khoa học, giáo dục, kinh tế và giao dịch quốc tế, một động lực phát triển của vùng đồng bằng Sông Hồng và cả nước”*, sau 10 năm thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XI về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội giai đoạn 2011-2020, ngày 05/5/2022, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 15-NQ/TW về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Một trong 08 nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu Nghị quyết số 15-NQ/TW đề ra là bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội Thủ đô trong mọi tình huống.

Từ đầu nhiệm kỳ 2020 - 2025 đến nay, với vai trò là cơ quan chỉ đạo, lãnh đạo hoạt động của Thành phố, Thành ủy Hà Nội đã ban hành các văn bản để thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XVII của Thành phố, Nghị quyết số 15-NQ/TW của Bộ Chính trị và các chương trình, nghị quyết liên

quan đến công tác PCCC và CNCH. Trong đó, Chương trình 05/CTr-TU ngày 17/3/2021 và Chương trình số 09-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội Khóa XVII và Chương trình hành động số 14-CTr/TU ngày 31/5/2021 của Đảng bộ Thành phố thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội XVII của Đảng bộ Thành phố, trong đó giao Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố là cơ quan chủ trì xây dựng Đề án.

1.2.2 Cơ sở pháp lý

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 40, khoản 1 Điều 42 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2019*), UBND thành phố Hà Nội có nhiệm vụ trình HĐND Thành phố để thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.

Luật PCCC, Luật Thủ đô năm 2012 và các văn bản pháp luật được ban hành liên quan đến lĩnh vực PCCC, CNCH và phát triển Thủ đô trong thời gian qua đã được các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương, chính quyền Thành phố quan tâm, ban hành kịp thời để hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, làm cơ sở để các cơ quan chức năng triển khai thực hiện có hiệu quả công tác PCCC và CNCH trên địa bàn Thủ đô thời gian qua. Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 99/2019/QH14 về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy và chữa cháy. Khoản 9 Điều 2 Nghị quyết số 99 quy định: *“Nghiên cứu ứng dụng công nghệ, các giải pháp khoa học - công nghệ tiên tiến, các đề án liên quan đến lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy”*.

Các văn bản nêu trên là cơ sở pháp lý quy định về thẩm quyền, nội dung đề UBND Thành phố xây dựng *“Đề án nâng cao năng lực và bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ trên địa bàn Thủ đô giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”* và trình các cấp có thẩm quyền xem xét, chấp thuận chủ trương trước khi UBND Thành phố ban hành.

1.2.3 Cơ sở thực tiễn

Được sự quan tâm, chỉ đạo của Thành ủy, HĐND Thành phố, các cấp, các ngành, trong những năm vừa qua, công tác PCCC, CNCH trên địa bàn Thành phố đã có nhiều nét chuyển biến tích cực, nổi bật: Năng lực PCCC và CNCH của Thành phố từng bước được nâng lên; lực lượng PCCC và CNCH của Thành phố không ngừng được củng cố, kiện toàn; trang bị phương tiện phục vụ cho công tác chữa cháy, CNCH ngày càng hiện đại, từng bước đáp ứng được nhiệm vụ bảo đảm an toàn PCCC và CNCH trong tình hình mới.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác PCCC và CNCH của Thành phố vẫn còn một số hạn chế, điển hình như: ⁽¹⁾Tình hình cháy, nổ tuy được kiểm chế nhưng vẫn còn những vụ cháy gây hậu quả nghiêm trọng về người xảy ra tại nhà ở, nhà ở kết hợp sản xuất kinh doanh và một số loại hình cơ sở khác trong khu dân cư; ⁽²⁾Tiến độ xử lý đối với các công trình vi phạm PCCC theo Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND, Kế hoạch số 151/KH-UBND còn chậm do gặp nhiều bất cập, vướng mắc; ⁽³⁾Quy hoạch và xây dựng hệ thống cơ sở của hệ lực lượng Cảnh sát

PCCC và CNCH còn chưa phù hợp với mô hình, quy định mới; quân số, biên chế, trang thiết bị, phương tiện còn thiếu, nhất là phương tiện hiện đại để đáp ứng được yêu cầu công tác thường trực chữa cháy, CNCH; điều kiện sân bãi tập luyện chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao; ⁽⁴⁾Nhận thức, ý thức của một bộ phận cá nhân, hộ gia đình, cơ sở trong công tác PCCC và CNCH còn hạn chế; ⁽⁵⁾Vai trò, năng lực trong công tác quản lý nhà nước về PCCC và CNCH của cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp (nhất là cấp xã) chưa đáp ứng được yêu cầu;...

Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế nêu trên do những nguyên nhân khách quan, nguyên nhân chủ quan, trong đó có một số nguyên nhân như sau: ⁽¹⁾Một số người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, lãnh đạo cơ quan, doanh nghiệp chưa thực sự quan tâm đến công tác PCCC và CNCH; ⁽²⁾Nhận thức, ý thức về PCCC của một bộ phận người dân còn hạn chế; ⁽³⁾Quân số, biên chế cho các Đội Chữa cháy và CNCH chưa đáp ứng được yêu cầu, tình hình thực tế công việc; chế độ chính sách cho lực lượng Chữa cháy, CNCH chưa tương xứng với mức độ nguy hiểm của nghề nghiệp; ⁽⁴⁾Việc đầu tư cho lực lượng dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở, PCCC chuyên ngành còn hạn chế; chủ yếu những thành viên của các đội dân phòng, đội PCCC cơ sở đều hoạt động với hình thức kiêm nhiệm; phương tiện, trang thiết bị đầu tư cho lực lượng này chưa được quan tâm, chú trọng; ⁽⁵⁾Lực lượng PCCC tại chỗ (dân phòng; PCCC cơ sở, chuyên ngành) chưa phát huy được hiệu quả trong công tác tổ chức cứu chữa và dập tắt đám cháy ngay từ thời điểm ban đầu (đám cháy mới phát sinh) dẫn đến các vụ cháy lan, cháy lớn, cháy gây hậu quả nghiêm trọng về người và tài sản.

Căn cứ cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn nêu trên, Đề án được xây dựng và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp thường xuyên và nhiệm vụ, giải trọng tâm, đột phá nhằm từng bước tháo gỡ, giải quyết những tồn tại, bất cập, khó khăn, vướng mắc, đảm bảo khai thác tối đa nguồn lực để nâng cao năng lực và bảo đảm an toàn PCCC và CNCH trên địa bàn Thủ đô giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

II. Mục tiêu và yêu cầu Đề án

2.1 Mục tiêu xây dựng Đề án

2.1.2 Mục tiêu tổng quát

Nâng cao năng lực và đảm bảo an toàn PCCC, CNCH của Thủ đô đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ phục vụ phát triển kinh tế xã hội trong tình hình mới. Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả các Chỉ thị, Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch của Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ, Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố về công tác PCCC và CNCH ; triển khai các nhiệm vụ trọng tâm về công tác tuyên truyền, xây dựng phong trào toàn dân tham gia PCCC; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân tham gia công tác PCCC và CNCH, đặc biệt là ở cấp cơ sở; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PCCC; khắc phục những tồn tại, hạn chế, yếu kém về hạ tầng, giao thông, nguồn nước, thông tin liên lạc phục vụ công tác PCCC và CNCH; phát triển, củng cố xây dựng lực lượng, phương tiện PCCC và CNCH tại địa bàn, cơ sở, đáp ứng phương châm “bốn tại chỗ”; đầu tư

mua sắm trang thiết bị, phương tiện PCCC và CNCH đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ và phù hợp với đặc điểm của Thủ đô; nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ và đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác PCCC và CNCH trong tình hình mới.

2.1.2 Mục tiêu cụ thể

(1) Nâng cao nhận thức, ý thức trong công tác PCCC và CNCH của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương, đơn vị các cấp, người đứng đầu cơ sở, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và quần chúng nhân dân trên địa bàn; chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng, pháp luật về PCCC và CNCH; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng phong trào toàn dân PCCC và CNCH, vận động các tổ chức, cá nhân tình nguyện tham gia PCCC và CNCH, phát huy năng lực, hiệu quả của lực lượng PCCC tại chỗ (dân phòng, PCCC cơ sở, chuyên ngành) trong công tác PCCC và CNCH.

Trong đó, 100% cán bộ, công chức, viên chức thuộc cơ quan Thành phố, học sinh các cấp, bậc học được tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về PCCC; 100% hộ gia đình tự trang bị bình chữa cháy; mỗi gia đình có một người được tập huấn kỹ năng chữa cháy, thoát nạn; 100% nhà ở hộ gia đình, nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh chưa có “lối thoát nạn thứ 2” phải mở “lối thoát nạn thứ 2”; vận động các cá nhân tình nguyện, đăng ký tham gia hoạt động PCCC và CNCH đạt 2% so với tổng số hộ gia đình trên địa bàn; 100% khu dân cư được thành lập, kiện toàn và duy trì hoạt động của Đội dân phòng bảo đảm thực chất, hiệu quả.

(2) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC và CNCH trên địa bàn Thành phố; nâng cao năng lực của các đơn vị được giao thực hiện chức năng quản lý nhà nước về PCCC và CNCH. Trong đó, cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp tập trung giải quyết dứt điểm những tồn đọng trong công tác PCCC tại các khu dân cư và các công trình vi phạm; di dời các cơ sở hóa chất trong khu dân cư đến khu/cụm công nghiệp, phù hợp quy hoạch của ngành Công thương; đôn đốc 100% cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy được đưa vào hoạt động trước khi Luật PCCC năm 2001 và công trình vi phạm chưa được nghiệm thu PCCC hoàn thành việc khắc phục các tồn tại về PCCC; không để phát sinh công trình vi phạm đất đai, vi phạm trật tự xây dựng liên quan PCCC.

(3) Xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH Thành phố bảo đảm về mạng lưới trụ sở, doanh trại, cơ cấu biên chế, lực lượng và trang thiết bị, phương tiện đáp ứng yêu cầu công tác về PCCC và CNCH của Thành phố, đồng thời bảo đảm theo phương châm “Lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH Thủ đô thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại”.

Trong đó: Lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH Thành phố được trang bị phương tiện chữa cháy, CNCH hiện đại, phục vụ chữa cháy các loại hình cơ sở đặc thù, phức tạp dưới hầm sâu, trong ngõ nhỏ, hẹp, cháy rừng; đến năm 2030, quy hoạch và xây dựng mới 33 vị trí trụ sở, doanh trại, đảm bảo bán kính chạy cháy, đáp ứng công tác chữa cháy, CNCH. Lực lượng Công an cấp xã, dân phòng được

trang bị bổ sung xe mô tô và phương tiện chữa cháy, CNCH đảm bảo đáp ứng phương châm “4 tại chỗ”.

(4) Gắn liền quy hoạch và phát triển hạ tầng PCCC với quy hoạch chung xây dựng Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, đáp ứng yêu cầu của công tác PCCC và CNCH của Thành phố. Trong đó, đến năm 2030, hoàn thành lắp đặt 3.050 trụ chữa cháy ngoài nhà; khoảng 9.483 tuyến đường, phố, ngõ, ngách có chiều sâu hơn 200m có phương án bổ sung đường ống cấp nước, trụ hoặc họng tiếp nước; hoàn thành khoảng 433 bể nước, trạm bơm chữa cháy tại các khu vực công cộng, 04 bến lấy nước, 900 hồ thu nước chữa cháy thuộc khu dân cư nguy hiểm cháy, nổ.

(5) Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác quản lý nhà nước về PCCC và CNCH; thông tin báo cháy và tổ chức điều động chỉ huy chữa cháy, CNCH bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ PCCC và CNCH theo quy định. Tăng cường công tác nghiên cứu khoa học và ứng dụng những kết quả nghiên cứu khoa học về PCCC và CNCH phù hợp với đặc thù của Thủ đô.

Trong đó, xây dựng phần mềm ứng dụng, triển khai thí điểm và đưa vào vận hành chính thức phần mềm ứng dụng quản lý, theo dõi hoạt động PCCC, phần mềm ứng dụng hướng dẫn thoát nạn cho người dân trên địa bàn Thành phố; nâng cấp Trung tâm thông tin chỉ huy 114 của CATP, đảm bảo hạ tầng kết nối với trung tâm truyền tin báo của quốc gia, theo yêu cầu vận hành Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu PCCC và truyền tin báo sự cố.

(6) Tiếp tục tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành mới và sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật để hoàn thiện thể chế trong việc thực hiện công tác PCCC và CNCH của Thành phố.

Trong đó, tổng kết đánh giá tình hình vi phạm pháp luật về PCCC và CNCH; đề xuất Quốc hội sửa đổi, bổ sung khoản 2, Điều 20 Luật Thủ đô giao HĐND thành phố Hà Nội quy định mức tiền phạt cao hơn nhưng không quá 02 lần mức tiền phạt tối đa do Chính phủ quy định đối với một số hành vi vi phạm hành chính tương ứng trong một số lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực PCCC và CNCH; báo cáo HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết quy định mức bồi dưỡng, hỗ trợ cho lực lượng Cảnh sát chữa cháy và CNCH.

(7) Tiếp tục cải cách, đơn giản hóa TTHC về PCCC và CNCH; tạo thuận lợi tối đa cho người dân và doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu của xã hội trong tình hình mới; bảo đảm 100% các TTHC về PCCC và CNCH được nộp và nhận kết quả TTHC qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

2.2 Yêu cầu Đề án

(1) Tuân thủ tuyệt đối đường lối, quan điểm chỉ đạo của Đảng, Quốc hội và Chính phủ trong công tác PCCC và CNCH, đảm bảo an ninh trật tự.

(2) Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền trong công tác chỉ đạo, điều hành công tác PCCC và CNCH tại đơn vị, địa phương. Việc phát

triển công tác PCCC và CNCH gắn liền với quy hoạch, định hướng phát triển kinh tế - xã hội ở đơn vị, địa phương.

(3) Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân của Thành phố trong công tác PCCC và CNCH theo tinh thần “rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm, rõ hiệu quả”.

(4) Làm rõ các nội dung cần triển khai đối với từng cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân và tăng cường công tác phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ.

(5) Đánh giá đúng thực trạng; dự báo được tình hình (nguy cơ cháy, nổ; nhiệm vụ mới, triển vọng mới) và định hướng sự phát triển lâu dài của công tác PCCC và CNCH tại Thành phố.

(6) Bảo đảm phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, đoàn thể, xã hội của Thành phố, lấy vai trò nòng cốt là lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH.

(7) Nêu cao tinh thần tích cực, chủ động, sáng tạo của các đơn vị, địa phương, nhất là từ cấp chính quyền trong công tác PCCC và CNCH.

(8) Kinh phí thực hiện Đề án phải tuân thủ, thực hiện đúng trình tự, quy định của pháp luật. Thực hiện nghiêm công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong quá trình triển khai Đề án.

III. Quá trình xây dựng Đề án

3.1 Ban hành Kế hoạch khung và đề cương Đề án

Thực hiện nhiệm vụ được UBND Thành phố giao tại Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 10/8/2021, Công an Thành phố đã phối hợp với các Sở, ban, ngành Thành phố liên quan và UBND các quận, huyện, thị xã (*đã xin ý kiến góp ý của Cục Cảnh sát PCCC và CNCH, Trường đại học PCCC - Bộ Công an về dự thảo Kế hoạch khung và đề cương đề án*) tham mưu UBND Thành phố ban hành Kế hoạch số 247/KH-UBND ngày 01/11/2021 về việc xây dựng Đề án (*có đề cương Đề án kèm theo Kế hoạch*).

3.2 Thành lập Tổ soạn thảo Đề án

Ngày 16/11/2021, Chủ tịch UBND Thành phố ký Quyết định số 4852/QĐ-UBND về việc thành lập Tổ soạn thảo Đề án, gồm 21 thành viên, là đại diện lãnh đạo các đơn vị: Công an Thành phố, Văn phòng UBND Thành phố; các sở: Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Quy hoạch Kiến trúc, Xây dựng, Công thương, Tư pháp, Thông tin và Truyền thông, Khoa học Công nghệ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo; Tổng Công ty Điện lực Thành phố; đại diện một số UBND quận, huyện, thị xã.

3.3 Quá trình xây dựng và hoàn thiện Đề án

- Bám sát đề cương Đề án đã được ban hành kèm theo Kế hoạch số 247/KH-UBND của UBND Thành phố, Tổ soạn thảo xây dựng dự thảo toàn văn Đề án, gửi xin ý kiến các đơn vị có liên quan (*Cục Cảnh sát PCCC và CNCH, Trường Đại học PCCC - Bộ Công an, các Sở, ban, ngành và các chuyên gia trong lĩnh vực PCCC và*

CNCH). Trên cơ sở ý kiến đóng góp của các đơn vị có liên quan, Tổ soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, tổ chức hội thảo và hoàn thiện nội dung Đề án.

- Ngày 03/6/2022, Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố có Tờ trình số 361/TTr-BCSD báo cáo Thường trực Thành ủy về việc đề xuất chủ trương ban hành Đề án.

- Ngày 11/7/2022, Thường trực Thành ủy họp, bàn về đề xuất ban hành Đề án của Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố. Tại buổi họp, đồng chí Bí thư Thành ủy chỉ đạo Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố nghiên cứu hiệu chỉnh mở rộng tầm nhìn (để phù hợp với: ⁽¹⁾ Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; ⁽²⁾ Quy hoạch Thủ đô được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050) và bổ sung phần khái toán sơ bộ kinh phí thực hiện vào nội dung Đề án.

- Tiếp thu chỉ đạo của đồng chí Bí thư Thành ủy tại cuộc họp ngày 11/7/2022, UBND Thành phố đã họp, thống nhất tầm nhìn Đề án đến năm 2045 (theo Nghị quyết số 15-NQ-TW), theo đó, tên đầy đủ của Đề án được hiệu chỉnh là: **Đề án tổng thể về nâng cao năng lực và bảo đảm an toàn PCCC, CNCH trên địa bàn Thủ đô giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045**, đồng thời đã nghiên cứu bổ sung khái toán sơ bộ dự kiến nguồn kinh phí thực hiện Đề án.

- Ngày 17/11/2023, Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố có Tờ trình số 373-TTr/BCSD báo cáo Thường trực Thành ủy, đồng thời UBND Thành phố có Tờ trình số 449/TTr-UBND ngày 17/11/2023 trình HĐND Thành phố về việc đề xuất chấp thuận thông qua chủ trương, các biện pháp, cơ chế, chính sách trước khi ban hành Đề án.

- Ngày 20/11/2023, Thường trực Thành ủy tổ chức họp; tại cuộc họp, Thường trực Thành ủy cơ bản thống nhất về chủ trương ban hành Đề án, đồng thời đề nghị Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố hiệu chỉnh một số nội dung của Đề án và báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy, HĐND Thành phố.

- Tiếp thu ý kiến của Thường trực Thành ủy, ngày 24/11/2023, Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố có Tờ trình số 394-TTr/BCSD báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy.

- Ngày 30/11/2023, Ban Thường vụ Thành ủy tổ chức họp; tại cuộc họp, Ban Thường vụ Thành ủy thống nhất về sự cần thiết ban hành Đề án và đề nghị Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố chỉ đạo một số nội dung tiếp theo, trong đó có nội dung “hoàn chỉnh, tiếp thu tối đa ý kiến của các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy để thảo luận tại kỳ họp HĐND Thành phố lần thứ 14 và tiếp tục hoàn thiện xin ý kiến các cấp theo quy định để trình HĐND Thành phố tại kỳ họp tiếp theo”. Ngày 05/12/2023, tại kỳ họp HĐND Thành phố lần thứ 14, 05 tổ đại biểu HĐND Thành phố đã tổ chức thảo luận về việc xây dựng, ban hành Đề án và đi đến thống nhất đề nghị UBND Thành phố hiệu chỉnh một số nội dung chính của Đề án như sau:

(1) Hiệu chỉnh tên và thời gian thực hiện của Đề án thành: ***“Đề án nâng cao năng lực và bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ trên địa bàn Thủ đô giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”***.

(2) Bổ sung, làm rõ nguồn lực (*làm rõ nguồn chi, nguồn kinh phí từ cấp Thành phố đến cấp cơ sở theo từng giai đoạn*) để thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm, trong đó, chú trọng công tác tuyên truyền, xây dựng phong trào toàn dân PCCC và CNCH, tăng cường đầu tư trang thiết bị, phương tiện PCCC và CNCH cho các lực lượng PCCC và CNCH, nhất là các lực lượng PCCC và CNCH tại chỗ.

(3) Làm rõ về trách nhiệm vào cuộc của chính quyền địa phương các cấp để tăng cường kiểm tra, hướng dẫn và xử lý vi phạm về PCCC và CNCH trên địa bàn, sớm giải quyết những tồn tại, hạn chế, thực trạng đã nêu trong Đề án.

- Tiếp thu nghiêm túc, tối đa các ý kiến chỉ đạo của Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy, ý kiến đóng góp của các Tổ đại biểu HĐND Thành phố, UBND Thành phố đã chỉnh sửa, bổ sung nội dung Đề án. Trên cơ sở ý kiến đóng góp của tập thể Lãnh đạo UBND Thành phố, các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã đối với nội dung Đề án, UBND Thành phố đã hoàn chỉnh dự thảo Đề án; ngày 20/3/2024, Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố có Tờ trình số 66-TTr/BCSD báo cáo Thường trực Thành ủy; ngày 15/4/2024, Thường trực Thành ủy họp và cho ý kiến đối với dự thảo Đề án. Tiếp thu ý kiến của Thường trực Thành ủy, Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố tiếp tục có Tờ trình số 127-TTr/BCSD ngày 17/5/2024 báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy. Ngày 07/6/2024, Ban Thường vụ Thành ủy đã họp, thống nhất về tính cấp thiết và các nội dung dự thảo Đề án.

Như vậy, quá trình xây dựng Đề án, Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố đã thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục theo quy định; tiếp thu nghiêm túc, tối đa các ý kiến của Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, đại biểu HĐND Thành phố, Cục Cảnh sát PCCC và CNCH, Trường Đại học PCCC - Bộ Công an, các sở, ban, ngành và các chuyên gia trong lĩnh vực PCCC và CNCH, bảo đảm tính khách quan, toàn diện, dân chủ theo quy định¹.

IV. Bộ cục và những nội dung cơ bản của Đề án

Dự thảo Đề án được bố cục gồm 4 phần chính:

4.1 Phần A: Sự cần thiết, cơ sở xây dựng, mục đích, yêu cầu của Đề án (*đã báo cáo tại mục I, II Tờ trình*).

4.2 Phần B: Thực trạng công tác PCCC và CNCH trên địa bàn Thành phố, về các mặt: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và triển khai thực hiện; thực trạng cơ sở hạ tầng, lực lượng, phương tiện phục vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

¹ Tính đến thời điểm hiện tại, sau khi xin ý kiến của các sở, ngành, UBND quận, huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan, Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố đã báo cáo xin ý kiến Thường trực Thành ủy 03 lượt (vào các ngày 11/7/2022, 20/11/2023, 15/4/2024), xin ý kiến Ban Thường vụ Thành ủy 02 lượt (vào ngày 30/11/2023, 07/6/2024), xin ý kiến HĐND Thành phố 01 lượt (vào ngày 05/12/2023) - sau mỗi lượt xin ý kiến, Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố đều đã nghiêm túc tiếp thu để chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện Đề án theo quy định.

thực trạng nhận thức, ý thức về PCCC, CNCH; kết quả các mặt công tác cụ thể và đánh giá chung.

4.3 Phần C: Dự báo tình hình; nhiệm vụ, giải pháp:

Trên cơ sở định hướng, quy hoạch phát triển Thủ đô; định hướng, xu thế phát triển có ảnh hưởng trực tiếp đến nguy cơ dẫn đến cháy, nổ; Đề án đưa ra dự báo tình hình và **05 nhóm giải pháp với 13 nhiệm vụ trọng tâm, đột phá:**

- **Nhóm giải pháp thứ nhất:** Tăng cường sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, các cấp, ngành, địa phương từ cấp Thành phố đến cấp cơ sở trong công tác PCCC và CNCH.

- **Nhóm giải pháp thứ hai:** Làm tốt công tác quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng; Tập trung giải quyết dứt điểm những tồn tại liên quan PCCC và CNCH, với 02 nhiệm vụ trọng tâm, đột phá: (1) Nhiệm vụ đối với các khu dân cư; (2) Nhiệm vụ đối với các công trình vi phạm PCCC trong lĩnh vực đầu tư xây dựng.

- **Nhóm giải pháp thứ ba:** Xây dựng và phát triển toàn diện hệ thống cơ sở của lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH, với 03 nhiệm vụ trọng tâm, đột phá: (1) Kiện toàn, thành lập bổ sung các Đội, phân Đội Cảnh sát PCCC và CNCH. Quy hoạch bổ sung địa điểm làm việc, doanh trại cho lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH Thành phố; (2) Tăng cường quân số, biên chế; (3) Tiếp tục đầu tư trang thiết bị, phương tiện PCCC và CNCH.

- **Nhóm giải pháp thứ bốn:** Đầu tư phát triển hạ tầng phòng cháy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, với 03 nhiệm vụ trọng tâm, đột phá: (1) Hệ thống giao thông phục vụ PCCC; (2) Hệ thống cung cấp nước phục vụ PCCC; (3) Hệ thống thông tin liên lạc phục vụ PCCC.

- **Nhóm giải pháp thứ năm:** Kiện toàn, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các lực lượng PCCC tại chỗ, với 04 nhiệm vụ trọng tâm, đột phá gắn với các lực lượng sau: (1) Lực lượng dân phòng; (2) Lực lượng PCCC cơ sở; (3) Lực lượng PCCC chuyên ngành; (4) Lực lượng tình nguyện tham gia hoạt động PCCC và CNCH.

Bên cạnh 05 nhóm giải pháp với 13 nhiệm vụ trọng tâm, đột phá nêu trên; dự thảo Đề án cũng đề ra 05 nhiệm vụ định kỳ, thường xuyên: (1) Tham mưu hoàn thiện thể chế trong việc thực hiện công tác PCCC và CNCH của Thành phố; (2) Nâng cao nhận thức, ý thức trong công tác PCCC và CNCH; (3) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả và năng lực của các đơn vị thực hiện chức năng quản lý nhà nước về PCCC và CNCH; (4) Tiếp tục cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính; (5) Đẩy mạnh ứng dụng “*công nghệ số*” trong công tác quản lý nhà nước và tăng cường công tác nghiên cứu khoa học về phòng cháy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

4.4. Phần D - Lộ trình và tổ chức thực hiện

4.4.1 Lộ trình thực hiện Đề án

- **Giai đoạn đến năm 2025:** Tổ chức phổ biến, quán triệt toàn văn Đề án đến

cấp ủy và các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị, đoàn thể, xã hội Thành phố. Các đơn vị được giao nhiệm vụ tham mưu UBND Thành phố triển khai thực hiện theo từng nhóm giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm trong Đề án khẩn trương rà soát, chuẩn bị các điều kiện để xây dựng và tham mưu ban hành các Dự án, Chương trình, Kế hoạch, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt (*trường hợp đã có dự án, chương trình, kế hoạch thì nghiên cứu hiệu chỉnh nội dung cho phù hợp, bảo đảm theo các yêu cầu của Đề án*) và đảm bảo đầy đủ điều kiện để tổ chức thực hiện. Quá trình xây dựng các Dự án, Chương trình, Kế hoạch phải lưu ý thuyết minh cụ thể nội dung, cơ sở đề xuất mức chi, dự kiến kinh phí, tiêu chuẩn định mức và phân chia dự kiến kinh phí hằng năm; có rà soát, đánh giá tính khả thi, xác định rõ nguồn kinh phí (*Ngân sách nhà nước gồm nguồn Trung ương, Thành phố, quận, huyện, thị xã theo phân cấp ngân sách; nguồn thu hợp pháp; nguồn tài trợ; nguồn vốn xã hội khác*), chỉ theo dự án hay chỉ thường xuyên để làm cơ sở tham mưu, báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tập trung triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án đã được phân công cụ thể trong giai đoạn đến 2025. Tổ chức rà soát, kiểm tra, đánh giá, sơ kết kết quả thực hiện Đề án vào Quý I/2026.

- **Giai đoạn năm 2026 - 2030:** Thực hiện nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án đã được phân công cụ thể trong giai đoạn 2026 - 2030 và tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ chưa hoàn thành trong giai đoạn đến 2025 (*nếu có*). Sơ kết kết quả triển khai thực hiện giai đoạn 2026 - 2030; tổng kết kết quả thực hiện Đề án vào Quý II/2031. Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất nhiệm vụ giải pháp giai đoạn tiếp theo.

4.4.2 Phân công nhiệm vụ thực hiện Đề án

Trên cơ sở những nội dung nhiệm vụ, giải pháp đề ra, dự thảo Đề án đã quy định phân công nhiệm vụ chi tiết cho 16 đơn vị sở, ngành, 30 UBND quận, huyện, thị xã, 04 Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng trực thuộc Thành phố, Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất Thành phố, Viện Nghiên cứu Phát triển Kinh tế Xã hội Hà Nội, Viện Quy hoạch Xây dựng Hà Nội, Tổng Công ty Điện lực, các cơ quan báo đài, truyền thông, các đơn vị cung cấp nước sạch trên địa bàn Thành phố; đồng thời, có đề nghị đến các tổ chức chính trị, đoàn thể, xã hội của Thành phố (*Ban Tuyên giáo Thành ủy; Ủy ban MTTQ; Thành Đoàn Hà Nội; Liên đoàn Lao động, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ,...*) để tăng cường công tác phối hợp, nâng cao hiệu quả trong quá trình thực hiện Đề án.

4.4.3 Sơ bộ khái toán kinh phí tổ chức thực hiện Đề án

(1) Kinh phí thực hiện Đề án được bảo đảm từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, nguồn vốn địa phương và các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

(2) Tổng kinh phí trong các giai đoạn thực hiện Đề án được nêu tại Tờ trình (sau đây) chỉ là khái toán sơ bộ tại thời điểm xây dựng Đề án. Kinh phí đầu tư cụ thể sẽ được chuẩn xác trong quá trình triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, dự án đầu tư theo quy định.

(3) Dự kiến sơ bộ khái toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ Đề án (*cả 2 giai đoạn*) khoảng 26.341,45 tỷ (*ngân sách cấp Thành phố khoảng 13.852,67 tỷ; ngân sách cấp huyện khoảng 12.488,78 tỷ*); trong đó, khoảng 19.959,72 tỷ đã được đề xuất hoặc dự kiến kinh phí tại các Kế hoạch, Chương trình mà Thành phố đã ban hành, cụ thể:

- **Giai đoạn 1 (từ nay đến hết năm 2025)** sơ bộ kinh phí dự kiến khoảng 10.620,35 tỷ đồng (*ngân sách cấp Thành phố khoảng 6.684,87 tỷ; ngân sách cấp huyện khoảng 3.935,48 tỷ*), trong đó đã được đề xuất hoặc dự kiến khoảng 9.656,25 tỷ, đề xuất phát sinh khoảng 964,1 tỷ, như sau:

+ Khắc phục các điều kiện về PCCC của các công trình không bảo đảm yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước khi Luật PCCC năm 2001 có hiệu lực (*các công trình thuộc nguồn vốn đầu tư Nhà nước*): Khoảng 4.063,51 tỷ, đã được khảo sát, báo cáo, lên danh sách theo Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND của HĐND Thành phố.

+ Khắc phục các điều kiện về PCCC của các công trình không bảo đảm yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng sau khi Luật Phòng cháy và chữa cháy năm 2001 có hiệu lực (*các công trình thuộc nguồn vốn đầu tư Nhà nước*): Khoảng 1.462,84 tỷ, đã được khảo sát, báo cáo, lên danh sách theo Kế hoạch số 151/KH-UBND của UBND Thành phố.

+ Quy hoạch doanh trại, trụ sở lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH: Khoảng 3.092 tỷ, đã được duyệt quy hoạch và dự kiến kinh phí tại Quyết định số 812/QĐ-UBND của UBND Thành phố².

+ Đầu tư trang thiết bị phương tiện PCCC cho lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH và Công an cấp xã: Khoảng 647 tỷ (*đã được dự kiến kinh phí, cụ thể: 400 tỷ theo kế hoạch đầu tư công trung hạn của UBND Thành phố; 230 tỷ mua sắm phương tiện theo nguồn kinh phí thường xuyên 2023-2025; 17 tỷ mua sắm phương tiện theo nguồn kinh phí thường xuyên tại Chương trình 09/CTr-TU*).

+ Đầu tư trụ nước chữa cháy; bổ sung đường cấp nước chữa cháy, trụ hoặc họng cho các ngõ sâu; xây trạm bơm, bể nước cho các khu dân cư nguy hiểm cháy, nổ; xây bến lấy nước, hồ thu nước tận dụng nguồn nước tự nhiên: Khoảng 691,98 tỷ, trong đó đã được phê duyệt kinh phí 164,20 tỷ theo Quyết định số 2127/QĐ-UBND ngày 12/4/2023 của UBND Thành phố.

+ Kiện toàn, nâng cao năng lực PCCC tại chỗ (đảm bảo kinh phí, phương tiện cho các Đội dân phòng; duy trì các mô hình PCCC tại chỗ, trong đó có điểm chữa cháy công cộng; hỗ trợ trang bị phương tiện PCCC cho các hộ nghèo, gia đình chính sách trên địa bàn): Khoảng 384,34 tỷ, trong đó 226,7 tỷ chi theo quy

² Theo Quyết định số 812, giai đoạn 2021 - 2025 dự kiến chi khoảng 4.952 tỷ đồng, trong đó, Thành phố đã triển khai thực hiện 01 dự án đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm phương tiện, trang thiết bị PCCC và CNH, 01 dự án đầu tư mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác PCCC và CNCH và 07 dự án đầu tư xây dựng trụ sở với tổng kinh phí khoảng 1.500 tỷ đồng.

định pháp luật (*Thông tư số 150/2020/TT-BCA của Bộ Công an, Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND của HĐND Thành phố*).

+ Tăng cường công tác tuyên truyền, xây dựng phong trào toàn dân PCCC: Khoảng 278,68 tỷ.

- **Giai đoạn 2 (từ năm 2026 đến năm 2030)** sơ bộ dự kiến kinh phí khoảng 15.721,1 tỷ đồng (*ngân sách cấp Thành phố khoảng 7.167,8 tỷ; ngân sách cấp huyện khoảng 8.553,3 tỷ*), trong đó, đã được đề xuất hoặc dự kiến khoảng 10.303,47 tỷ, đề xuất phát sinh khoảng 5.417,64 tỷ, như sau:

+ Khắc phục các điều kiện về PCCC của các công trình không bảo đảm yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước khi Luật PCCC năm 2001 có hiệu lực (*các công trình thuộc nguồn vốn đầu tư Nhà nước*): Khoảng 1.548,10 tỷ, đã được khảo sát, báo cáo, lên danh sách theo Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND của HĐND Thành phố.

+ Khắc phục các điều kiện về PCCC của các công trình không bảo đảm yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng sau khi Luật Phòng cháy và chữa cháy năm 2001 có hiệu lực (*các công trình thuộc nguồn vốn đầu tư Nhà nước*): Khoảng 363,50 tỷ, đã được khảo sát, báo cáo, lên danh sách theo Kế hoạch số 151/KH-UBND của UBND Thành phố.

+ Quy hoạch doanh trại, trụ sở lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH: Khoảng 3.987 tỷ, đã được duyệt quy hoạch và dự kiến kinh phí tại Quyết định số 812/QĐ-UBND của UBND Thành phố.

+ Đầu tư trang thiết bị phương tiện PCCC cho lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH và Công an cấp xã: Khoảng 1.617,80 tỷ (*đã được dự kiến kinh phí, cụ thể: 469 tỷ theo kế hoạch đầu tư công trung hạn của UBND Thành phố; 462 tỷ mua sắm phương tiện theo dự án đầu tư phương tiện đã được duyệt theo chương trình 09/CTr-TU; 571 tỷ mua sắm phương tiện theo nguồn kinh phí thường xuyên*).

+ Rà soát, tháo dỡ rào chắn, bụi, bệ, barie, mái che, mái vẩy làm cản trở khả năng hoạt động của xe chữa cháy: Khoảng 90,98 tỷ.

+ Đầu tư trụ nước chữa cháy; bổ sung đường cấp nước chữa cháy, trụ hoặc họng cho các ngõ sâu; xây trạm bơm, bể nước cho các khu dân cư nguy hiểm cháy, nổ; xây bến lấy nước, hồ thu nước tận dụng nguồn nước tự nhiên: Khoảng 3.545,52 tỷ.

+ Kiện toàn, nâng cao năng lực PCCC tại chỗ (đảm bảo kinh phí, phương tiện cho các Đội dân phòng; duy trì các mô hình PCCC tại chỗ, trong đó có điểm chữa cháy công cộng; hỗ trợ trang bị phương tiện PCCC cho các hộ nghèo, gia đình chính sách trên địa bàn): Khoảng 3.140,83 tỷ, trong đó 2.902,87 tỷ chi theo quy định pháp luật (*Thông tư số 150/2020/TT-BCA của Bộ Công an, Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND của HĐND Thành phố*).

+ Tăng cường công tác tuyên truyền, xây dựng phong trào toàn dân PCCC: Khoảng 1.427,38 tỷ.

Quá trình triển khai thực hiện, căn cứ vào từng giai đoạn, các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã theo chức năng từng ngành, lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách, chủ động lập dự án, gói dự án và dự toán kinh phí thực hiện, đề xuất nguồn ngân sách đảm bảo phù hợp với tình hình kinh tế xã hội và đảm bảo theo quy định. Việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí thực hiện Đề án phải tuân thủ đúng quy định pháp luật hiện hành của Nhà nước về ngân sách, tài chính, đầu tư công.

V. VẤN ĐỀ CẦN XIN Ý KIẾN

Dự thảo Đề án đã đưa ra những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, có tính căn cơ; đồng thời, đã dự kiến sơ bộ khái toán kinh phí theo từng giai đoạn, theo từng cấp để đảm bảo tính khả thi trong quá trình tổ chức thực hiện, cơ bản sẽ giải quyết những vấn đề còn tồn tại, vướng mắc, bất cập về PCCC và CNCH trên địa bàn Thành phố trong thời gian qua.

Thực hiện Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 của HĐND Thành phố về các biện pháp tăng cường công tác PCCC và CNCH trên địa bàn thành phố Hà Nội; để thống nhất chỉ đạo, đảm bảo biện pháp cơ chế, chính sách triển khai thi hành Đề án, UBND Thành phố báo cáo HĐND Thành phố xem xét, chấp thuận thông qua chủ trương cơ chế chính sách và giao UBND Thành phố ban hành, tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Ban Nội chính Thành ủy;
- Văn phòng Thành ủy;
- Các Ban HĐND TP: Pháp chế, Kinh tế Ngân sách;
- VPUB: CVP; PCVP N.M.Quân, NC, TH;
- Lưu: VT, NC_{Dương}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Hồng Sơn